

# CÂU HỎI ÔN TẬP

## I. PHẦN LÝ THUYẾT

1. Phân biệt pháp nhân và thể nhân, trách nhiệm hữu hạn và trách nhiệm vô hạn
2. So sánh doanh nghiệp t□nhân và hộ kinh doanh cá thể
3. So sánh công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và công ty cổ phần
4. So sánh công ty TNHH một thành viên và doanh nghiệp t□nhân
5. So sánh giữa phá sản với giải thể doanh nghiệp
6. Nêu và phân tích vai trò, ý nghĩa của Luật phá sản
7. So sánh giữa chế tài phạt hợp đồng và bồi th□ong thiệt hại
8. Các tr□ong hợp đ□ợc miễn, giảm trách nhiệm vật chất do vi phạm hợp đồng
9. Hợp đồng vô hiệu và cách thức xử lý hợp đồng vô hiệu. S□ sánh hợp đồng vô hiệu toàn bộ và hợp đồng vô hiệu từng phần

## II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

1. Để thành lập một doanh nghiệp, cần thiết phải thực hiện qua hai công đoạn: xin phép thành lập và đăng ký kinh doanh
2. Việc đăng ký kinh doanh theo mô hình hộ kinh doanh cá thể đ□ợc thực hiện tại phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung □ong
3. Hộ kinh doanh cá thể không đ□ợc sử dụng từ 10 lao động trở lên và không đ□ợc kinh doanh tại hai địa điểm trở lên
4. Doanh nghiệp t□nhân có t□cách pháp nhân
5. Chủ doanh nghiệp t□nhân phải chịu trách nhiệm vô hạn về mặt tài sản đối với mọi hoạt động của doanh nghiệp
6. Có công ty hợp danh vừa có thành viên hợp danh vừa có thành viên góp vốn
7. Thành viên hợp danh trong công ty hợp danh chịu trách nhiệm vô hạn và liên đới về mặt tài sản đối với mọi khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của công ty
8. Nếu đã là thành viên hợp danh trong một công ty hợp danh thì không thể đồng thời là chủ doanh nghiệp t□nhân hay là thành viên hợp danh trong một công ty hợp danh khác

9. Thành viên hợp vốn trong công ty hợp danh chỉ phải chịu trách nhiệm về mặt tài sản đối với mọi khoản nợ của công ty trong phạm vi số vốn góp vào công ty
10. Công ty hợp danh có ít nhất hai thành viên hợp danh trở nên
11. Chủ công ty TNHH một thành viên có thể là cá nhân
12. Công ty TNHH hai thành viên trở nên không bị giới hạn số lượng thành viên tối đa
13. Các thành viên trong công ty TNHH có thể tự do chuyển nhượng phần vốn của mình cho người ngoài công ty
14. Công ty trách nhiệm hữu hạn có quyền phát hành cổ phiếu
15. Công ty TNHH phải có ban kiểm soát
16. Thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn có thể tự do chuyển nhượng phần vốn góp của mình cho người ngoài công ty
17. Chủ tịch hội đồng quản trị có thể là người đại diện theo pháp luật cho công ty cổ phần
18. Chỉ có cá nhân mới có thể là cổ đông của công ty cổ phần
19. Giám đốc (hoặc tổng giám đốc) công ty cổ phần bắt buộc phải là thành viên hội đồng quản trị
20. Cổ đông nắm giữ cổ phiếu lâu dài cổ tức không có quyền biểu quyết
21. Doanh nghiệp nhà nước do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
22. Công ty cổ phần nhà nước là công ty mà tất cả các cổ đông đều là các công ty nhà nước hoặc các tổ chức do nhà nước ủy quyền góp vốn
23. Luật phá sản doanh nghiệp chỉ áp dụng cho các chủ thể kinh doanh là doanh nghiệp và các hợp tác xã (liên hiệp HTX)
24. Doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản là doanh nghiệp không thể trả được nợ đến hạn cho các chủ nợ khi chủ nợ có yêu cầu
25. Trong hội nghị chủ nợ chỉ chủ nợ không bảo đảm và có bảo đảm một phần mới có quyền biểu quyết
26. Khi con nợ bị áp dụng thủ tục thanh lý, trong thứ tự ưu tiên thanh toán từ khối tài sản còn lại của doanh nghiệp, chủ nợ có bảo đảm được ưu tiên hàng đầu
27. Chủ doanh nghiệp tư nhân và thành viên hợp doanh trong công ty hợp danh được miễn trách nhiệm trả nợ khi doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản

28. Thành viên hợp vốn trong công ty hợp danh được miễn trách nhiệm trả nợ khi doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản
29. Trong quá trình thực hiện công tác xét xử nếu phát hiện thấy doanh nghiệp, hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản thì tòa án có quyền mở thủ tục phá sản
30. Thủ tục phá sản là một thủ tục đòi nợ tập thể
31. Hợp đồng vô hiệu từng phần sẽ không có hiệu lực trên thực tế
32. Phạt hợp đồng chỉ được áp dụng khi đã có thiệt hại thực tế xảy ra cho bên bị vi phạm

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com